

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **469/2020/HSPT**

Ngày: 09 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Minh Nhựt

Ông Phạm Thành Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 386/2020/HSPT ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Huỳnh Nhất L; do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Nhất L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 477/2020/HS-ST ngày 07/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Bị cáo kháng cáo:

Huỳnh Nhất L, sinh năm 2001; Nơi cư trú: khu phố X, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam ; Con ông Phạm Ngọc H, (đã chết) và bà Ngô Thị Ánh H1, sinh năm 1971; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt khẩn cấp ngày 07/01/2020.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, Huỳnh Nhất L mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave không rõ biển số của Mai Hoàng Nhị Q, sinh năm 1982, trú tại khu phố X1, phường T1, thành phố B và điều khiển xe đi trên đường dân sinh thuộc khu phố X, phường T, thành phố B thì thấy chị Phan Thị K, sinh năm 1987, trú tại khu phố X, phường T, thành phố B đang đi trên xe mô tô phía trước cùng chiều và trên cổ chị K có đeo một sợi dây chuyền bằng vàng nên L đã điều khiển xe áp sát xe bên trái của chị K rồi dùng tay phải giật sợi dây chuyền và bỏ chạy thì chị K phát hiện tri hô cướp và đuổi theo nhưng không kịp, khi nghe chị K hô cướp thì có cháu Phan Nguyễn Quang M, sinh năm 2006, trú tại tổ X2, khu phố X3, phường T, thành phố B và Trần Việt V, sinh năm 2009, trú tại khu phố X, phường T, thành phố B đang chơi bóng gần đó nghe và nhìn thấy L bỏ chạy nên đã ném quả bóng vào người L nhưng L tránh được và chạy thoát và mang sợi dây chuyền bán cho tiệm vàng (không rõ địa chỉ) được 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), số tiền này L đưa cho mẹ ruột bà Ngô Thị Ánh H 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), còn 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) L tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bị mất tài sản chị K đã lên Công an Phường Tân Phong trình báo sự việc. Quá trình điều tra L bị bắt khẩn cấp và xử lý theo quy định.

- Vật chứng gồm: 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 3 chỉ L đã bán cho tiệm vàng (không rõ địa chỉ) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave (không rõ biển số), L mượn của Mai Hoàng Nhị Q, sau khi phạm tội L đã trả lại cho Q, Q không biết L mượn xe để đi phạm tội nên không thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 68 ngày 21/02/2020 của hội đồng định giá thành phố B kết luận đối với 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 3 chỉ có giá trị tài sản là 9.960.000 đồng (chín triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 322 ngày 29/6/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa kết luận đối với Huỳnh Nhất L tại thời điểm gây án bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; hiện nay đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về dân sự: Chị Phan Thị K đã nhận 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) khắc phục hậu quả nên không yêu cầu bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 477/2020/HS-ST ngày 07/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B đã tuyên xử:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; các điểm b, l, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Nhất L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Nhất L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/9/2020, bị cáo Huỳnh Nhất L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xét bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết đặc biệt nào để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo Huỳnh Nhất L đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Khi lượng hình, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức. Do đó, cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, l, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo L 03 (Ba) năm tù.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội danh trên là đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét bản thân bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày bản thân có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ ruột của bị cáo bị bệnh tâm thần đi lang thang không tìm được, mẹ nuôi đồng thời là người giám hộ của bị cáo cũng bị bệnh nhồi máu não và mạch vành hẹp 60% hiện đang điều trị theo toa thuốc tại Bệnh viện Đồng Nai. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nghĩ mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là nghiêm. Do đó, cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử dưới khung hình phạt cũng đủ sức răn đe, giáo dục, thể hiện sự nhân đạo của Nhà nước và pháp luật.

Bên cạnh đó, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm, khi xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L, đã áp dụng tình tiết quy định tại điểm l khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự quy định phạm tội trong trường hợp bị hạn chế khả năng nhận thức mà không phải do lỗi của mình gây ra là không chính xác, mà cần thiết áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự người phạm tội có bệnh, bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình đối với bị cáo L mới phù hợp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị y án

sơ thẩm không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Nhất L, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 477/2020/HS-ST ngày 07/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa về phần hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Nhất L.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Nhất L 02 (Hai) năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2020.

2. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo không phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Hội đồng xét xử phúc thẩm

Các Thẩm phán

**Thẩm phán
Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thành Dương - Đỗ Minh Nhựt

Trần Thanh Tùng